

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CNTT & TRUYỀN THÔNG  
KHOA CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

=====\*\*\*=====



**TÀI LIỆU ĐẶC TẢ YÊU CẦU  
WEBSITE BÁN KÍNH MẮT**

Hà nội, Năm 2025

# MỤC LỤC

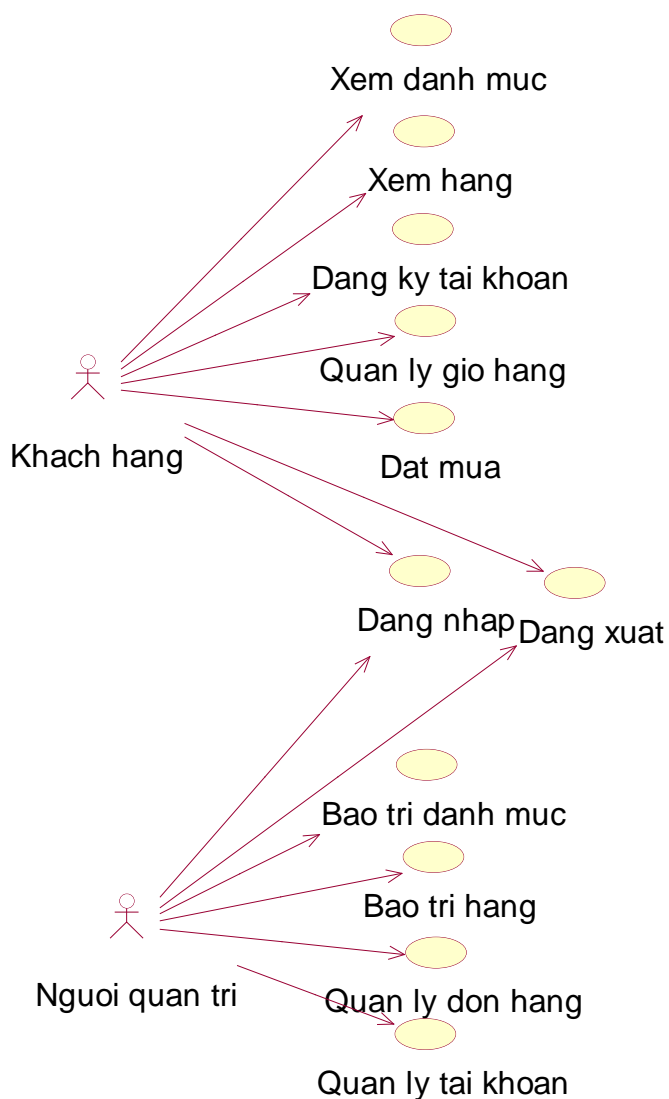
Chương 1. Mô tả bài toán .....	2
1.1. Mô tả bài toán.....	2
1.2. Các chức năng của hệ thống .....	2
1.3. Mô tả chi tiết các use case .....	3
1.3.1. Mô tả use case Xem danh mục. ....	3
1.3.2. Mô tả use case Xem hàng. ....	3
1.3.3. Mô tả use case Đăng ký tài khoản.....	4
1.3.4. Mô tả use case Quản lý giỏ hàng. ....	5
1.3.5. Mô tả use case Đặt hàng .....	6
1.3.6. Mô tả use case Đăng nhập. ....	6
1.3.7. Mô tả use case Bảo trì danh mục.....	7
1.3.8. Mô tả use case Bảo trì hàng .....	8
1.3.9. Mô tả use case Quản lý đơn hàng.....	9
1.3.10. Mô tả use case Quản lý tài khoản .....	10
Chương 2. Thiết kế cơ sở dữ liệu .....	12
2.1. Biểu đồ thực thể liên kết .....	12
2.2. Các quan hệ.....	12
Chương 3. Thiết kế giao diện.....	14
3.1. Giao diện phía khách hàng.....	14
3.1.1. Trang Master Page .....	14
3.1.2. Các trang màn hình tương ứng với các chức năng hỗ trợ khách hàng.....	14
3.2. Giao diện phía quản trị .....	17
3.2.1. Trang Master Page .....	17
3.2.2. Các trang màn hình tương ứng với các chức năng quản trị hệ thống .....	17

# Chương 1. Mô tả bài toán

## 1.1. Mô tả bài toán

Xây dựng một hệ thống website bán kính mắt phục vụ nhu cầu của khách hàng, đầy đủ các chức năng cơ bản của nghiệp vụ bán hàng trực tuyến.

## 1.2. Các chức năng của hệ thống



Hình 1-1. Biểu đồ use case

Hệ thống cho phép khách hàng thực hiện chức năng:

1. Xem danh mục.
2. Xem hàng.
3. Đăng ký tài khoản.
4. Quản lý giỏ hàng.
5. Đặt mua.
6. Đăng nhập.
7. Đăng xuất.

Hệ thống cho phép người quản trị đăng nhập để thực hiện các chức năng:

1. Bảo trì danh mục: Thêm, sửa, xóa danh mục.
2. Bảo trì hàng: Thêm, sửa, xóa hàng.
3. Quản lý đơn hàng: Xem danh sách đơn hàng.
4. Quản lý tài khoản: Xem, sửa tài khoản.

### 1.3. Mô tả chi tiết các use case

#### 1.3.1. Mô tả use case Xem danh mục.

Use case này cho phép khách hàng xem các danh mục hàng.

- **Luồng sự kiện:**
  - **Luồng cơ bản:**
    1. Use case này bắt đầu khi Khách hàng nhập vào địa chỉ url của trang chủ. Hệ thống lấy tên danh mục từ bảng DANHMUC trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
  - **Luồng rẽ nhánh:**
    1. Tại bước 1 trong luồng cơ bản nếu không tìm thấy bản ghi nào trong bảng DANHMUC thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi “Chưa có danh mục hàng nào!” và use case kết thúc.
    2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
- **Các yêu cầu đặc biệt:**  
Không có
- **Tiền điều kiện:**  
Không có
- **Hậu điều kiện:**  
Không có
- **Điểm mở rộng:**  
Không có.

#### 1.3.2. Mô tả use case Xem hàng.

Mô tả vắn tắt: Use case này cho phép người dùng xem thông tin chi tiết của các mặt hàng theo từng danh mục.

- **Luồng sự kiện:**
  - **Luồng cơ bản:**
    1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào tên một danh mục trong danh sách. Hệ thống lấy tên, đơn giá và ảnh mặt hàng từ bảng SANPHAM thuộc danh mục được chọn và hiển thị lên màn hình.
    2. Khách hàng kích vào tên hoặc ảnh một mặt hàng trong danh sách. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của mặt hàng từ bảng SANPHAM và hiển thị ra màn hình. Use case kết thúc.
  - **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 1 trong luồng cơ bản nếu hệ thống không tìm thấy mặt hàng nào thuộc danh mục được chọn thì sẽ hiển thị thông báo “Danh mục này chưa có mặt hàng nào!” và use case kết thúc.
2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có

- **Tiền điều kiện:**

Không có

- **Hậu điều kiện:**

Không có

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

### 1.3.3. Mô tả use case Đăng ký tài khoản

Use case này cho phép người dùng đăng ký một tài khoản khách hàng trên hệ thống.

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi người dùng nhấn vào nút “ Đăng ký ” trên thanh menu. Hệ thống sẽ hiển thị màn hình yêu cầu nhập các thông tin đăng ký: tên tài khoản, mật khẩu, họ tên, ngày sinh, giới tính, email, điện thoại, địa chỉ. Các trường bắt buộc cần phải đánh dấu \*.
2. Khách hàng sẽ nhập thông tin tài khoản sau đó kích nút “ Đăng kí tài khoản ”. Hệ thống sẽ kiểm tra thông tin đăng ký và tạo một tài khoản mới trong bảng NGUOIDUNG. Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2 trong luồng cơ bản, người dùng cần khai báo hết đầy đủ tất cả các thông tin được đánh dấu “ \* ”. Nếu không nhập đủ, hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi yêu cầu nhập thêm thông tin chưa được khai báo.
2. Tại bước 2 trong luồng cơ bản, nếu người dùng nhập thông tin tài khoản không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người dùng có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút “Hủy bỏ” và use case kết thúc.
3. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có

- **Tiền điều kiện:**

Không có

- **Hậu điều kiện:**

Use case này kết thúc thì thông tin về tài khoản và khách hàng sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

#### 1.3.4. Mô tả use case Quản lý giỏ hàng.

Use case này cho phép khách hàng xem giỏ hàng, thêm hàng vào giỏ, sửa số lượng hàng trong giỏ, xóa hàng khỏi giỏ.

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case bắt đầu khi khách hàng kích vào nút “Giỏ hàng” trên thanh menu. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của các mặt hàng (tên hàng, ảnh đại diện, số lượng, giá tiền, thành tiền) từ bảng GIOHANG trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
2. Sửa số lượng: Khách hàng sửa số lượng hàng và kích vào nút “Cập nhật”, hệ thống sẽ tính lại thành tiền và tổng tiền.
3. Thêm hàng vào giỏ:
  - a) Khách hàng kích vào nút “Tiếp tục mua hàng”. Hệ thống chuyển đến trang danh sách hàng.
  - b) Khách hàng kích vào tên hoặc ảnh một mặt hàng trong danh sách. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của mặt hàng.
  - c) Khách hàng nhập số lượng và kích vào nút “Thêm vào giỏ”. Hệ thống thêm mặt hàng vào bảng GIOHANG, cập nhật tổng tiền và hiển thị giỏ hàng đã được cập nhật.
4. Xóa hàng khỏi giỏ: Khách hàng kích vào nút “Xóa” trên một dòng mặt hàng. Hệ thống sẽ xóa mặt hàng khỏi bảng GIOHANG, tính lại tổng tiền và hiển thị giỏ hàng đã được cập nhật.
5. Xóa giỏ hàng: Khách hàng kích vào nút “Xóa giỏ hàng” hệ thống sẽ xóa toàn bộ các mặt hàng khỏi giỏ và hiển thị giỏ hàng rỗng.

Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2 trong luồng cơ bản nếu số lượng bị sửa thành 0 thì hệ thống sẽ xóa mặt hàng khỏi bảng GIOHANG, tính lại tổng tiền và hiển thị giỏ hàng đã được cập nhật.
2. Nếu khách hàng kích vào nút “Thanh toán” hệ thống sẽ chuyển sang chức năng thanh toán và use case kết thúc.
3. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case, nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống đưa ra thông báo lỗi. Use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

- **Tiền điều kiện:**

Không có.

- **Hậu điều kiện:**

Không có.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

### 1.3.5. Mô tả use case Đặt hàng

Use case này cho phép khách hàng đặt mua các mặt hàng trong giỏ.

- **Luồng sự kiện.**
  - **Luồng cơ bản.**
    1. Use case bắt đầu khi khách hàng kích vào nút “Thanh toán” trong giỏ hàng. Hệ thống sẽ hiển thị màn hình thông tin giỏ hàng và yêu cầu khách nhập thông tin đặt hàng.
    2. Khách hàng nhập thông tin khách hàng và kích vào nút “Đặt hàng”. Hệ thống tạo một đơn hàng mới trong bảng DONHANG, và lưu thông tin chi tiết các mặt hàng đặt vào vào bảng CHITIETDONHANG và hiển thị thông báo “Đặt hàng thành công”. Use case kết thúc.
  - **Luồng rẽ nhánh**
    1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
    2. Tại bước 1 trong luồng cơ bản nếu không tìm thấy sản phẩm nào trong giỏ hàng hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Không có sản phẩm nào trong giỏ hàng” và use case kết thúc.
    3. Tại bước 2 trong luồng cơ bản khi khách hàng nhập thông tin vận chuyển không hợp lệ hệ thống sẽ thông báo lỗi nhập lại. Khách hàng có thể nhập lại thông tin để tiếp tục đặt hàng hoặc kết thúc use case.
- **Các yêu cầu đặc biệt:**  
Khách hàng phải điền đầy đủ thông tin vào phiếu mua hàng.
- **Tiền điều kiện:**  
Khách hàng phải đăng nhập để có thể đặt hàng.
- **Hậu điều kiện:**  
Nếu use case thành công thì đơn hàng được thực hiện.
- **Điểm mở rộng:**  
Không có.

### 1.3.6. Mô tả use case Đăng nhập.

Use case này cho phép người dùng (khách hàng, người quản trị) đăng nhập vào hệ thống bằng cách nhập tên đăng nhập và mật khẩu để truy nhập các chức năng của hệ thống.

- **Luồng sự kiện:**
  - **Luồng cơ bản:**
    1. Use case này bắt đầu khi người dùng kích vào nút “Đăng nhập” trên Menu chính. Hệ thống hiển thị một màn hình Đăng nhập.
    2. Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu và các trường tương ứng và ấn nút ‘Đăng nhập’. Hệ thống kiểm tra chi tiết người dùng trong bảng NGUOIDUNG và hiển thị menu các chức năng tương ứng với quyền của người dùng. Use case kết thúc.
  - **Luồng rẽ nhánh:**

1. Hủy bỏ: Tại bước 2 trong luồng cơ bản, nếu người dùng kích vào nút “Hủy bỏ” thì use case kết thúc.
2. Sai tên hoặc mật khẩu: Tại bước 2 trong luồng cơ bản, nếu người dùng nhập sai tên đăng nhập hay mật khẩu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi. Người dùng có thể nhập lại và tiếp tục bước 2 hoặc chọn hủy bỏ để kết thúc use case
3. Không kết nối được với cơ sở dữ liệu: Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này được dùng để phân quyền của người dùng theo tên đăng nhập.

- **Tiền điều kiện:**

Người dùng cần phải có một tài khoản trong hệ thống.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì người dùng sẽ đăng nhập được vào hệ thống và có thể sử dụng các chức năng ứng với vai trò của mình, ngược lại trạng thái của hệ thống không thay đổi.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

### 1.3.7. Mô tả use case Bảo trì danh mục

Use case này cho phép người quản trị xem, thêm sửa, xóa các danh mục trong bảng DANHMUC.

- **Luồng sự kiện:**

- **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi Người quản trị kích vào nút “Danh Mục” trên menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của các danh mục (mã, tên) từ bảng DANHMUC trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
2. Thêm danh mục:
  - d) Người quản trị kích vào nút “Thêm mới” trên cửa sổ danh sách danh mục. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết cho danh mục .
  - e) Người quản trị nhập thông tin cho danh mục mới (mã, tên) và kích vào nút “Thêm mới”. Hệ thống sẽ tạo một bản ghi mới trong bảng DANHMUC và hiển thị danh sách các danh mục được cập nhật.
3. Sửa danh mục:
  - a) Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên một dòng danh mục. Hệ thống hiển thị 1 màn hình với các thông tin cũ của danh mục trong các text box.
  - b) Người quản trị sửa các thông tin của danh mục và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin danh mục trong bảng DANHMUC và hiển thị danh sách danh mục đã cập nhật
4. Xóa danh mục:
  - a. Người quản trị kích vào nút “Xóa” trên 1 dòng danh mục. Hệ thống sẽ hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
  - b. Người quản trị kích vào nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa danh mục khỏi bảng DANHMUC và hiển thị danh sách các danh mục đã cập nhật.

Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh:**



1. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin danh mục không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút “Hủy bỏ” để kết thúc.
  2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị danh sách các danh mục trong bảng DANHMUC.
  3. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu danh mục đó đang có các mặt hàng thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Danh mục đang còn hàng không xóa được!” và use case kết thúc.
  4. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Không đồng ý” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các danh mục trong bảng DANHMUC
  5. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
- **Các yêu cầu đặc biệt:**  
Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ hệ thống thực hiện.
  - **Tiền điều kiện:**  
Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.
  - **Hậu điều kiện:**  
Nếu use case kết thúc thành công thì thông tin về danh mục sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.
  - **Điểm mở rộng:**  
Không có.

### 1.3.8. Mô tả use case Bảo trì hàng

Use case này cho phép người quản trị xem, thêm sửa, xóa các mặt hàng trong bảng HANG.

- **Luồng sự kiện:**
  - **Luồng cơ bản:**
    1. Use case này bắt đầu khi Người quản trị kích vào nút “Sản phẩm” trên menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của các mặt hàng từ bảng SANPHAM trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
    2. Thêm danh mục:
      - a) Người quản trị kích vào nút “Thêm mới” trên cửa sổ danh sách hàng. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết cho các mặt hàng.
      - b) Người quản trị nhập thông tin cho mặt hàng mới và kích vào nút “Thêm mới”. Hệ thống sẽ tạo một bản ghi mới trong bảng SANPHAM và hiển thị danh sách các mặt hàng được cập nhật.
    3. Sửa hàng:
      - a) Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên một dòng mặt hàng. Hệ thống hiển thị 1 màn hình với các thông tin cũ của mặt hàng trong các text box.
      - b) Người quản trị sửa các thông tin của mặt hàng và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin mặt hàng trong bảng SANPHAM và hiển thị danh sách mặt hàng đã cập nhật
    4. Xóa hàng:

- a) Người quản trị kích vào nút “Xóa” trên 1 dòng mặt hàng. Hệ thống sẽ hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
- b) Người quản trị kích vào nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa mặt hàng khỏi bảng SANPHAM và hiển thị danh sách các mặt hàng đã cập nhật.

Use case kết thúc.

○ **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin mặt hàng không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc kích vào nút “Hủy bỏ” để kết thúc.
2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị danh sách các mặt hàng trong bảng SANPHAM
3. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Không đồng ý” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các mặt hàng trong bảng SANPHAM
4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

● **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ hệ thống thực hiện.

● **Tiền điều kiện:**

Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case.

● **Hậu điều kiện:**

Nếu use case kết thúc thành công thì thông tin về mặt hàng sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.

● **Điểm mở rộng:**

Không có.

### 1.3.9. Mô tả use case Quản lý đơn hàng

Use case này cho phép người quản trị xem, cập nhật trạng thái đơn hàng.

● **Luồng sự kiện.**

○ **Luồng cơ bản.**

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút “Đơn hàng” trên thanh menu quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin của các đơn hàng gồm: mã đơn hàng, ngày lập, họ tên người nhận, số điện thoại, địa chỉ, trạng thái đơn hàng từ bảng DONHANG và hiển thị lên màn hình.
2. Xem đơn hàng: Người quản trị kích vào nút “Xem” trên một dòng đơn hàng trong danh sách. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết của đơn hàng được chọn từ bảng CHITIETDONHANG và hiển thị lên màn hình.
3. Cập nhật trạng thái đơn hàng:
  - a) Người quản trị kích vào biểu tượng “cập nhật” trên một dòng trong danh sách các đơn hàng. Hệ thống sẽ hiển thị một màn hình cập nhật gồm: trạng thái của đơn hàng lên màn hình.

- b) Người quản trị chọn trạng thái cập nhật và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật trạng thái đơn hàng vào bảng DONHANG và hiển thị lên màn hình danh sách đơn hàng sau khi được cập nhật trạng thái.

Use case kết thúc.

- **Luồng rẽ nhánh.**
  1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
  2. Tại bước 1 trong luồng cơ bản nếu hệ thống không lấy được một đơn hàng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không có đơn hàng nào được hiển thị!” và use case kết thúc.
- **Các yêu cầu đặc biệt.**  
Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị hoặc chủ hệ thống thực hiện.
- **Tiền điều kiện.**  
Người quản trị cần đăng nhập vào hệ thống với vai trò người quản trị để thực hiện use case này.
- **Hậu điều kiện.**  
Nếu use case thành công thì thông tin trạng thái đơn hàng sẽ được cập nhật vào bảng DONHANG.
- **Điểm mở rộng.**  
Không có.

### 1.3.10. Mô tả use case Quản lí tài khoản

Use case này cho phép người quản trị sửa tình trạng tài khoản trong bảng NGUOIDUNG.

- **Luồng sự kiện:**
  - **Luồng cơ bản:**
    1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút “Tài Khoản” trên thanh menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin của các tài khoản trong bảng NGUOIDUNG và hiển thị lên màn hình.
    2. Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên cùng một dòng với tài khoản trong cửa sổ danh sách tài khoản. Hệ thống sẽ lấy thông tin (tình trạng hoạt động) của tài khoản và hiển thị lên màn hình.
    3. Người quản trị chọn tình trạng hoạt động và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sửa tình trạng hoạt động của tài khoản trong bảng NGUOIDUNG, và cập nhật lại danh sách tài khoản lên màn hình. Use case kết thúc.
  - **Luồng rẽ nhánh:**
    1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
    2. Tại bước 1 trong luồng cơ bản, nếu không lấy được tài khoản nào thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Không có tài khoản nào được hiển thị!” và use case kết thúc.
    3. Tại bước 3 trong luồng cơ bản, nếu người quản trị kích vào nút “Hủy”. Hệ thống hiển thị danh sách các tài khoản lên màn hình, use case kết thúc.

---

- **Các yêu cầu đặc biệt.**

Use case này chỉ cho phép người quản trị thực hiện.

- **Tiền điều kiện.**

Người quản trị cần đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản của mình với vai trò là người quản trị để thực hiện use case này.

- **Hậu điều kiện.**

Nếu use case thực hiện thành công thì thông tin về tài khoản sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu

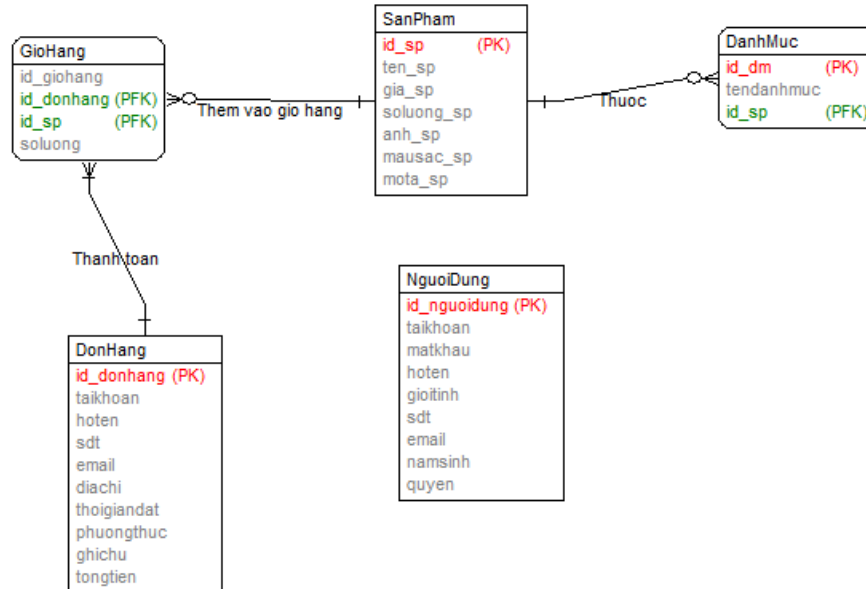
- **Điểm mở rộng.**

Không có.

## Chương 2. Thiết kế cơ sở dữ liệu

### 2.1. Biểu đồ thực thể liên kết

<Biểu đồ thực thể liên kết>



### 2.2. Các quan hệ

<Giỏ Hàng>

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		id_giohang	id_giohang	Integer	Not null		
2		id_donhang	id_donhang	Integer	Not null		
3		id_sp	id_sp	Integer	Not null		
4		soluong	soluong	Integer			



<Đơn hàng>

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		id_donhang	id_donhang	Integer	Not null		
2		taikhoan	taikhoan	NVarChar(255)			
3		hoten	hoten	NVarChar(255)			
4		sdt	sdt	NChar(50)			
5		email	email	NVarChar(250)			
6		diachi	diachi	NVarChar(255)			
7		thoigiandat	thoigiandat	DateTime			
8		phuongthuc	phuongthuc	NVarChar(50)			
9		ghichu	ghichu	NVarChar(255)			
10		tongtien	tongtien	Integer			


<Sản phẩm>

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		id_sp	id_sp	Integer	Not null		
2		ten_sp	ten_sp	NVarChar(255)			
3		gia_sp	gia_sp	Float			
4		soluong_sp	soluong_sp	Integer			
5		anh_sp	anh_sp	NVarChar(255)			
6		mausac_sp	mausac_sp	NVarChar(255)			
7		mota_sp	mota_sp	Text			

## &lt;Danh mục&gt;

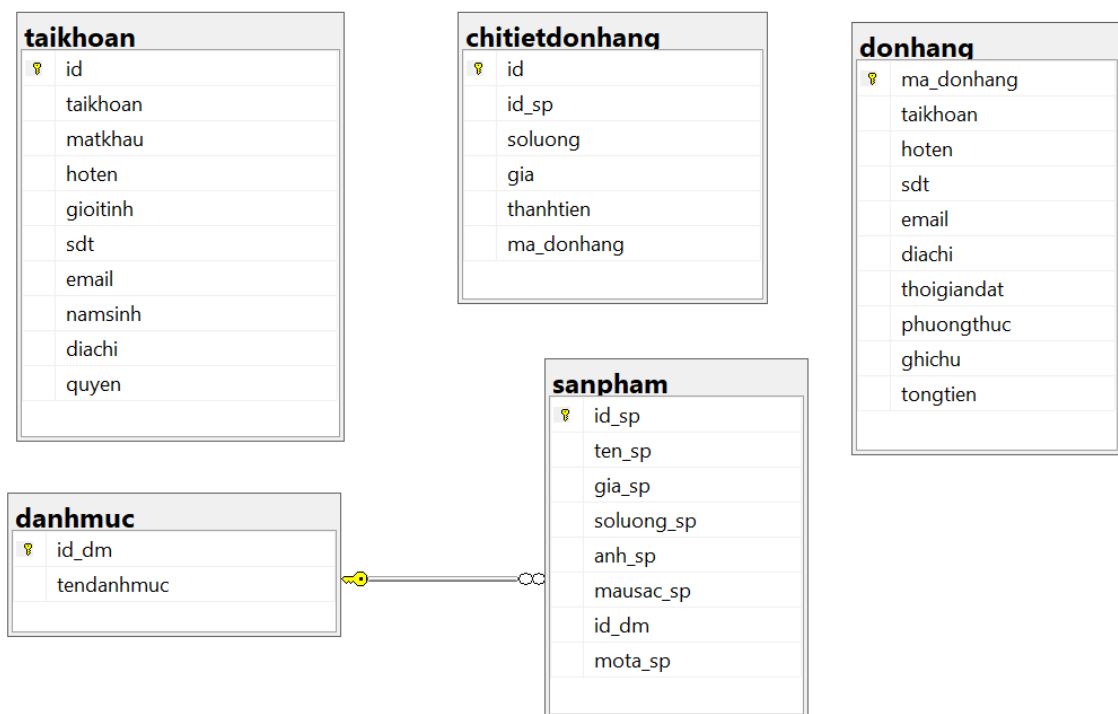
	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		id_dm	id_dm	Integer	Not null		
2		tendanhmuc	tendanhmuc	NVarChar(255)			
3		id_sp	id_sp	Integer	Not null		

## &lt;Người dùng&gt;

	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1		id_nguoidung	id_nguoidung	Integer	Not null		
2		taikhoan	taikhoan	NVarChar(255)			
3		matkhau	matkhau	NVarChar(50)			
4		hoten	hoten	NVarChar(100)			
5		gioitinh	gioitinh	NVarChar(20)			
6		sdt	sdt	NVarChar(50)			
7		email	email	NVarChar(255)			
8		namsinh	namsinh	NVarChar(50)			
9		quyen	quyen	Integer			

## 2.3. Cài đặt cơ sở dữ liệu

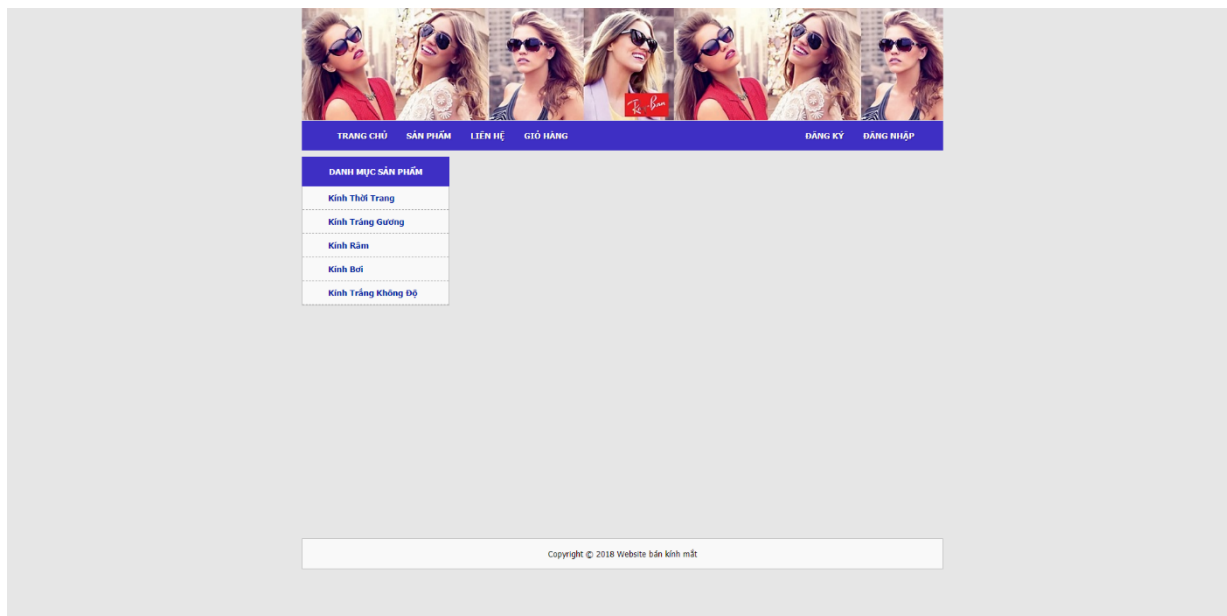
Sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft SQL Server



## Chương 3. Thiết kế giao diện

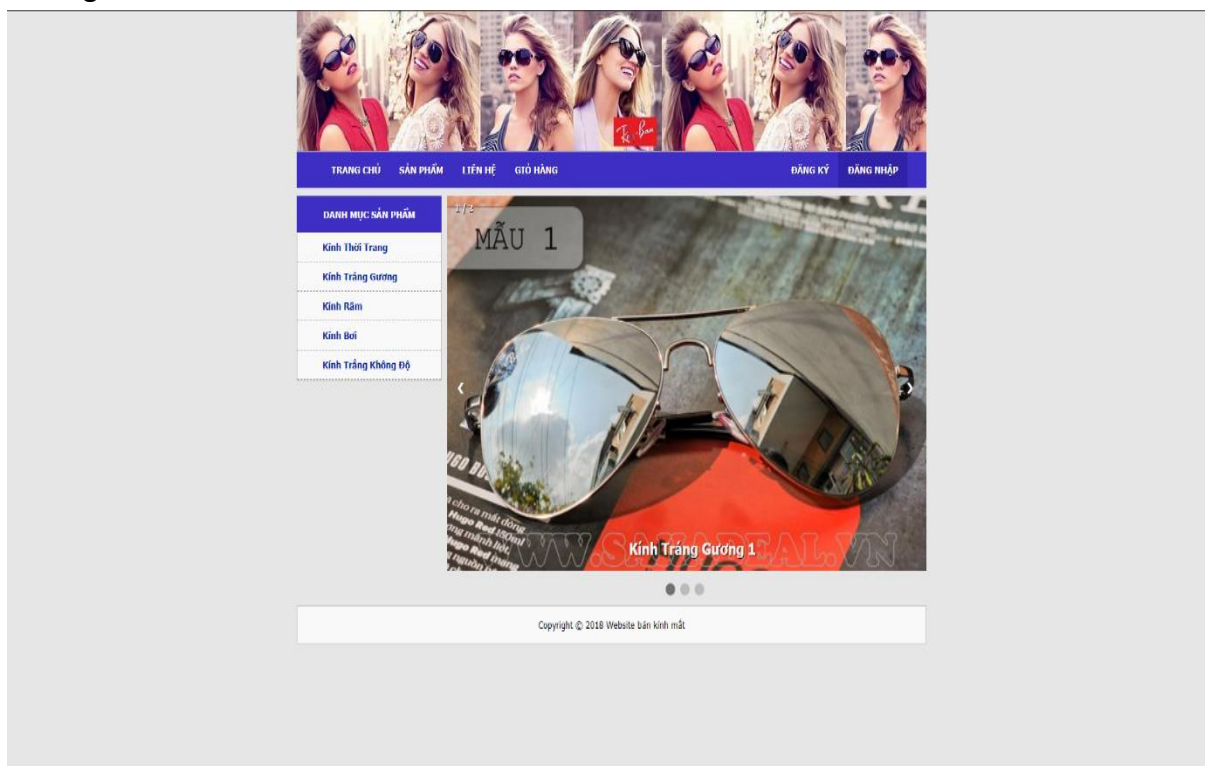
### 3.1. Giao diện phía khách hàng

#### 3.1.1. Trang Master Page

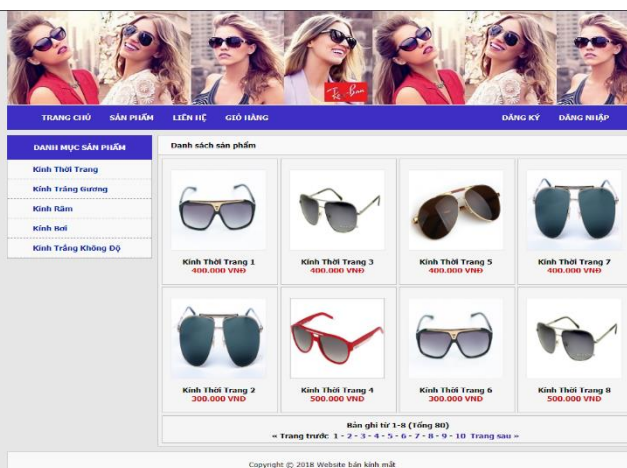


#### 3.1.2. Các trang màn hình tương ứng với các chức năng hỗ trợ khách hàng

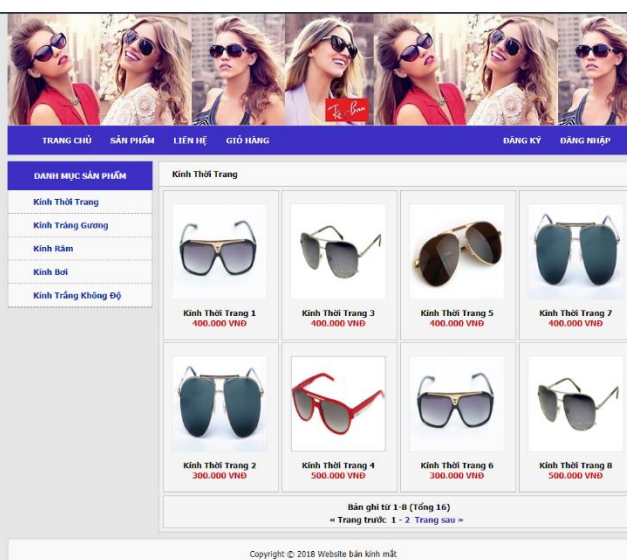
<Trang chủ>



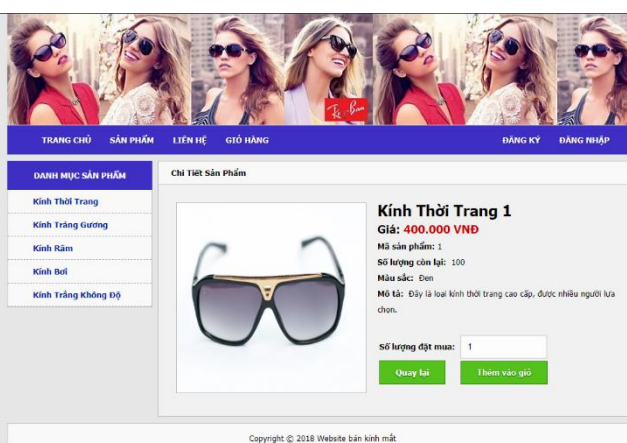
<Sản phẩm>



### <Danh mục>




### <Chi tiết sản phẩm>



### <Giỏ hàng>







TRANG CHỦ SẢN PHẨM LIÊN HỆ GIỎ HÀNG ĐĂNG KÝ ĐĂNG NHẬP

**DANH MỤC SẢN PHẨM**

- Kính Thời Trang
- Kính Trang Gương
- Kính Râm
- Kính Bơi
- Kính Trống Không Độ


**Giỏ Hàng của bạn**

Ảnh	Mã	Tên sản phẩm	Màu	Giá	Số lượng	Thành tiền		
	5	Kính Thời Trang 5	Đen	400	<input type="text" value="1"/>	400.000 VNĐ	<input type="button" value="Cập nhật"/>	<input type="button" value="Xóa"/>
	1	Kính Thời Trang 1	Đen	400	<input type="text" value="1"/>	400.000 VNĐ	<input type="button" value="Cập nhật"/>	<input type="button" value="Xóa"/>

Tổng tiền: 800.000 VNĐ

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

## &lt;Đăng ký&gt;



TRANG CHỦ SẢN PHẨM LIÊN HỆ GIỎ HÀNG ĐĂNG KÝ ĐĂNG NHẬP

**DANH MỤC SẢN PHẨM**

- Kính Thời Trang
- Kính Trang Gương
- Kính Râm
- Kính Bơi
- Kính Trống Không Độ

**Đăng ký tài khoản**

Thông tin tài khoản

Tài khoản

Mật khẩu

Họ và tên


Năm sinh  Giới tính

Email

Số điện thoại

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

## &lt;Đăng nhập&gt;



TRANG CHỦ SẢN PHẨM LIÊN HỆ GIỎ HÀNG ĐĂNG KÝ ĐĂNG NHẬP

**DANH MỤC SẢN PHẨM**

- Kính Thời Trang
- Kính Trang Gương
- Kính Râm
- Kính Bơi
- Kính Trống Không Độ

**Đăng Nhập**

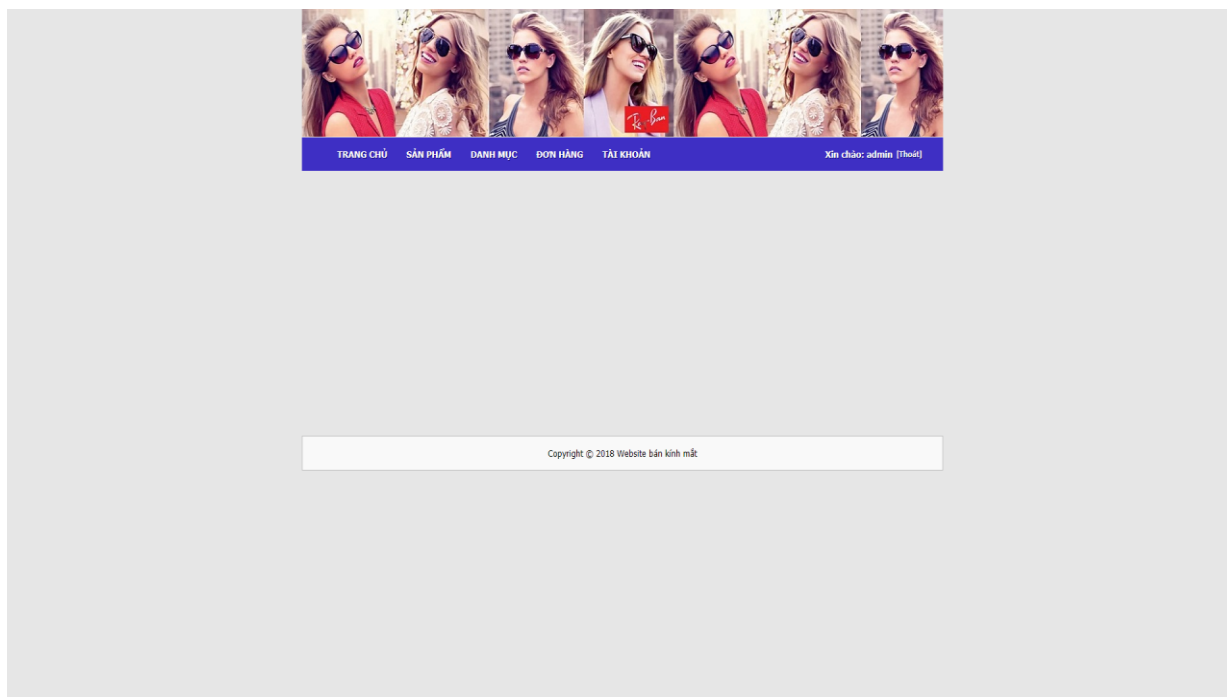
Tài khoản

Mật khẩu

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

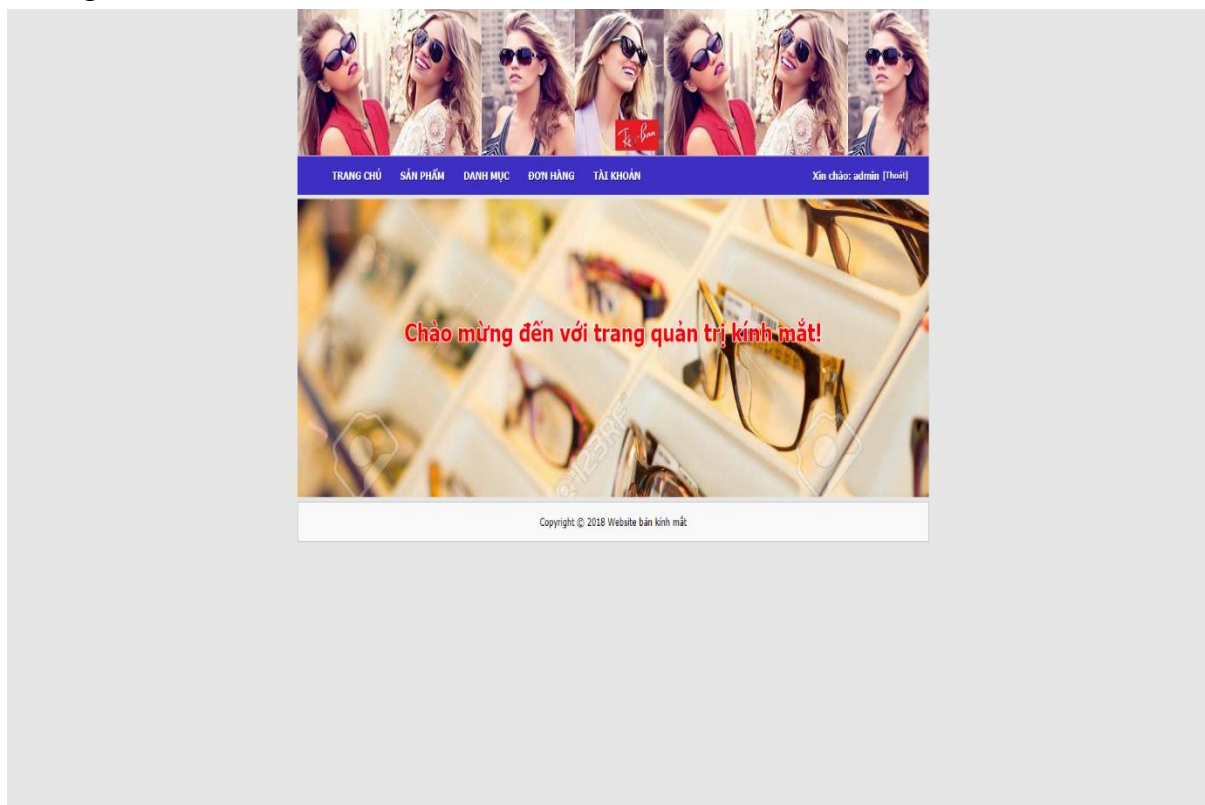
## 3.2. Giao diện phía quản trị

### 3.2.1. Trang Master Page



### 3.2.2. Các trang màn hình tương ứng với các chức năng quản trị hệ thống

<Trang chủ>



<Quản lý sản phẩm>

Trang Chủ Sản Phẩm Danh Mục Đơn Hàng Tài Khoản Xin chào: admin (thoát)

Quản lý Sản Phẩm Thêm Sản Phẩm Mới Kính Thời Trang

ID	DM	Tên sản phẩm	Giá	Số lượng	Màu sắc	Mô tả	Ảnh	Sửa	Xóa
1	1	Kính Thời Trang 1	400	100	Đen	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa
2	1	Kính Thời Trang 2	300	100	Trắng	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa
3	1	Kính Thời Trang 3	400	100	Xanh	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa
4	1	Kính Thời Trang 4	500	100	Vàng	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa
5	1	Kính Thời Trang 5	400	100	Đen	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa
6	1	Kính Thời Trang 6	300	100	Trắng	Đây là loại kính thời trang cao cấp, được nhiều người lựa chọn.		Sửa	Xóa

1 2 3

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

### <Quản lý danh mục>

Trang Chủ Sản Phẩm Danh Mục Đơn Hàng Tài Khoản Xin chào: admin (thoát)

Quản lý danh mục

Mã	Tên danh mục	Sửa	Xóa
1	Kính Thời Trang	Sửa	Xóa
2	Kính Trang Gương	Sửa	Xóa
3	Kính Râm	Sửa	Xóa
4	Kính Đơn	Sửa	Xóa
5	Kính Trắng không độ	Sửa	Xóa

Thêm mới danh mục

Mã danh mục:

Tên danh mục:

Thêm Mới

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

### <Quản lý đơn hàng>

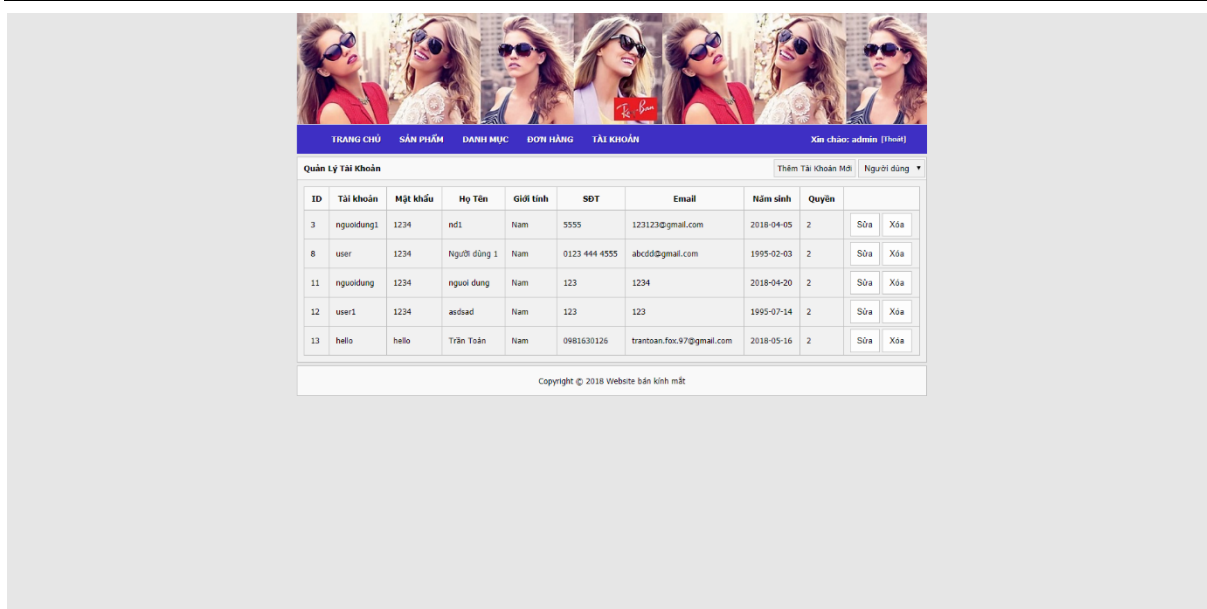
Trang Chủ Sản Phẩm Danh Mục Đơn Hàng Tài Khoản Xin chào: admin (thoát)

Quản lý đơn hàng

ID	Tài khoản	Họ tên	SĐT	Email	Địa chỉ	Thời gian đặt	Phương thức	Ghi chú	Tổng tiền	Xóa
1	user	người dùng 1	0123 444 4555	abcdd@gmail.com	123	4/20/2018 6:41:12 AM	Tiền mặt	123	900	Xóa
4	user1	asdad	123	123	Hau	4/20/2018 6:56:55 AM	Tiền mặt	aaaaaa	4000	Xóa
9	nguidung	ngoi dung	123	1234	Hà nội	4/20/2018 7:21:48 AM	Tiền mặt	aaaaaaaa	500	Xóa
10	nguidung	ngoi dung	123	1234	aaa	4/20/2018 7:24:52 AM	Tiền mặt	aaa	400	Xóa
18	admin	admin	0123 456 7899	admin@gmail.com	f asdf sdf a asd fasd f asdf f asdf sd	4/20/2018 8:00:19 AM	Tiền mặt	asd asd asda asdf sdfsd f f f asdf a fda à sdf	400	Xóa

Copyright © 2018 Website bán kính mắt

### <Quản lý tài khoản>



Ứng dụng ASP.NET được cài đặt bằng ngôn ngữ C#